

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 21-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quản Thị Dung;
Bà Trần Thị Nga;
Bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phùng Khắc V, sinh ngày 01/8/1983 tại huyện B, Thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn V1, xã V1, huyện B, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phùng Khắc Đ1 (đã chết) và bà Phùng Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Vũ Long T, sinh ngày 10/10/1990 tại huyện B, Thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn C2, xã C3, huyện B, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vũ Long H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Phùng Thị T1 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 71/2014/HSST ngày 05/8/2014, bị cáo chấp hành xong

án phạt tù ngày 06/02/2015; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phùng Khắc V:* Ông Đàm Mạnh H1, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Long T:* Ông Nguyễn Phương V2, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ ngày 16/3/2023, Tổ công tác Công an huyện V3, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản C4, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Phùng Khắc V và Vũ Long T đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Khắc V và Vũ Long T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bánh chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ của Phùng Khắc V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER biển kiểm soát 29V1-535.49, 01 mũ bảo hiểm xe máy. Tạm giữ của Vũ Long T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, 01 mũ bảo hiểm xe máy.

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 16/3/2023, C Công an huyện V3 tiến hành lập Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng đối với số vật chứng thu giữ, kết quả: 01 bánh chất bột nén màu trắng có khối lượng 324,39 gam, trích lấy 2,95 gam ký hiệu VT làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 599/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu VT gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,95 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 324,39 gam; loại Heroine.

Quá trình điều tra, Phùng Khắc V và Vũ Long T khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 14/3/2023, Phùng Khắc V đang ở nhà tại thôn V1, xã V1, huyện B, Thành phố Hà Nội thì nhận được cuộc điện thoại gọi qua ứng dụng Zalo của một người đàn ông dân tộc Mông tên là D (*là bạn xã hội, quen biết khi làm công trình ở Hà Nội, V chỉ biết D nhà ở bản L1, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La*) đặt vấn đề thuê V vận chuyển cho D 01 bánh Heroine từ V3 xuống Hà Nội với tiền công là 10 triệu đồng. V hỏi mang xuống Hà Nội đưa cho ai thì

D nói cứ mang xuống Hà Nội sẽ có người đến nhận, V đồng ý và bảo đang có việc, khoảng 01 đến 02 ngày nữa sẽ gọi cho D.

Khoảng 09 giờ ngày 15/3/2023, Phùng Khắc V gọi điện thoại cho Vũ Long T bảo sang nhà V lấy chiếc xe máy biển kiểm soát 29V1-535.49 mang xuống Thành phố Hà Nội cho V. T đồng ý và đến nhà V lấy chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER biển kiểm soát 29V1-535.49 và điều khiển xe máy mang đến khu vực đường T2, phường Y, quận C5, Thành phố Hà Nội giao cho V. Sau đó, V bảo T đi cùng lên huyện V3, tỉnh Sơn La lấy “hàng” mang về Thành phố Hà Nội. T hỏi V “hàng gì”, V trả lời “*cứ đi cùng anh rồi về anh cho ít tiền*”, do đang cần tiền nên T đồng ý rồi điều khiển xe máy chở V lên Sơn La. Khoảng 18 giờ cùng ngày, V và T lên đến huyện M, tỉnh Sơn La. V gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho D nói đã lên đến huyện M, D bảo V cứ nghỉ lại rồi sáng mai D chỉ chỗ lấy ma túy. V và T vào một nhà nghỉ thuê phòng nghỉ lại qua đêm.

Khoảng 05 giờ ngày 16/3/2023, D gọi điện thoại cho V bảo đi về hướng huyện V3 để lấy ma túy. V gọi T dậy rồi bảo T điều khiển xe máy đi theo hướng về Hà Nội. Đi được khoảng 30 phút thì V nhận được điện thoại của D hỏi đi đến đâu, V trả lời đến khu vực R, D bảo V đi quá rồi, quay lại tìm cột mốc K1 lấy “hàng”, lúc này T cũng nghe rõ nội dung trao đổi qua điện thoại của V. Nghe điện thoại xong, V bảo T quay lại cột mốc K1 để lấy “hàng” (*T hiểu “hàng” có nghĩa là ma túy nhưng không biết là loại gì, số lượng bao nhiêu*). T liền điều khiển xe máy chở V quay lại tìm cột mốc K1, khi tìm thấy cột mốc K1, V bảo T dừng xe cách cột mốc 02m để V đi lấy ma túy. V đi đến cột mốc nhặt lấy 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 bánh Heroine rồi quay lại ngồi lên sau xe, đặt túi ma túy lên yên xe máy vị trí giữa V và T rồi bảo T điều khiển xe đi về Hà Nội. T biết V đang cầm túi ma túy nhưng không biết loại gì, số lượng bao nhiêu. Khi cả hai đi đến khu vực bản C4, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện V3 phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc 324,29 gam ma túy, loại Heroine thu giữ trong vụ án: Phùng Khắc V khai của một người đàn ông dân tộc Mông tên là D trú tại xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 162/CT-VKS-P1 ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Phùng Khắc V, Vũ Long T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Các bị cáo Phùng Khắc V, Vũ Long T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Phùng Khắc V, Vũ Long T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Khắc V mức án tù chung thân; xử phạt bị cáo Vũ Long T mức án 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trung cầu giám định chất ma túy và vỏ gói ban đầu; 02 que test thử ma túy và 02 mũ bảo hiểm thu giữ của Phùng Khắc V và Vũ Long T. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER biên kiểm soát 29V1-535.49, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của Phùng Khắc V. Trả lại cho bị cáo Phùng Khắc V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; trả lại cho bị cáo Vũ Long T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Khắc V trình bày lời bào chữa cho bị cáo nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Long T trình bày lời bào chữa cho bị cáo nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội do bị bị cáo Phùng Khắc V rủ rê, lôi kéo, mục đích để được hưởng tiền công nhưng bị cáo chưa được hưởng lợi. Bị cáo không được trao đổi, bàn bạc, không biết số lượng và loại ma túy vận chuyển, chỉ đến khi Phùng Khắc V bảo bị cáo quay lại cột mốc K1 để lấy hàng thì bị cáo mới đoán biết là V rủ bị cáo đi vận chuyển trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là đồng phạm giúp sức với mức độ tham gia không đáng kể và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại bị thu giữ trong vụ án.

Các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T nhất trí với quan điểm của người

bào chữa, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo

Ngày 16/3/2023, tại khu vực bản C4, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La, Phùng Khắc V và Vũ Long T bị Tổ công tác Công an huyện V3, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 324,29 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để được hưởng tiền công.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện V3, tỉnh Sơn La lập hồi 06 giờ 10 phút ngày 16/3/2023 tại bản C4, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La đối với Phùng Khắc V và Vũ Long T cùng vật chứng thu giữ là 01 bánh chất bột nén màu trắng nghi là Heroine.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 11 giờ 10 phút ngày 16/3/2023 tại Công an huyện V3, tỉnh Sơn La xác định: 01 bánh chất bột nén màu trắng có khối lượng 324,39.

- Kết luận giám định số 599/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 324,39 gam; loại Heroine.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với kết quả kiểm tra thông tin lưu trữ trong chiếc điện thoại Iphone 7 Plus thu giữ của Phùng Khắc V phát hiện có các cuộc gọi qua ứng dụng Zalo giữa V và người đàn ông dân tộc Mông tên D, phù hợp về thời gian và lời khai của bị cáo về các cuộc gọi trao đổi với D về việc vận chuyển trái phép chất ma túy; phù hợp với Biên bản xác định hiện trường lập hồi 15 giờ ngày 16/3/2023 tại K2, thuộc địa phận bản C4, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La xác định vị trí phát hiện gói ma túy; phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ và phù hợp với lời khai của anh Tênh A T3 sinh năm 1976, trú tại: Bản S, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản xác định hiện trường vụ án; phù hợp với các

tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt

Các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T thực hiện hành vi phạm tội với tổng khối lượng ma túy vận chuyển trái phép là 324,39 gam, loại Heroine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine ... có khối lượng 100 gam trở lên*”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

Các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo Phùng Khắc V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Đối với bị cáo Vũ Long T: Tại Bản án số 71/2014/HSST ngày 05/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ngô Trung T4, trú tại: Thôn C6, thị trấn T5, huyện B, Thành phố Hà Nội 2.000.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng tiền án phí. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 06/02/2015; đã thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000. Đối với khoản bồi thường dân sự 2.000.000 đồng, anh Ngô Trung T4 không có đơn yêu cầu thi hành án. Cơ quan điều tra đã ghi lời khai của anh Ngô Trung T4 xác định anh T4 không yêu cầu bị cáo Vũ Long T phải bồi thường số tiền nêu trên. Theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì Vũ Long T đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Khắc V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Vũ Long T thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án và mức hình phạt áp dụng

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn nên cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Phùng Khắc V sau khi được người đàn ông dân tộc Mông tên là D đặt vấn đề thuê vận chuyển ma túy từ V3 xuống Hà nội đã trực tiếp trao đổi, bàn bạc với D việc vận chuyển trái phép chất ma túy, sau đó rủ bị cáo Vũ Long T đi cùng nên xác định bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Vũ Long T không được trao đổi, bàn bạc, không biết mục đích Phùng Khắc V rủ bị cáo đi cùng lên V3 để vận chuyển trái phép chất ma túy, đến khi V bảo quay lại K1 để lấy “hàng” bị cáo hiểu là quay lại để lấy ma túy nhưng không biết số lượng và loại ma túy nên xác định bị cáo là đồng phạm giúp sức và có vai trò không đáng kể. Do đó, vận dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về các đối tượng có liên quan

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là D theo Phùng Khắc V khai là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy vào ngày 16/3/2023: Quá trình điều tra, Phùng Khắc V khai D nhà ở bản L1, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La; bị cáo không nhớ số điện thoại của D mà chỉ liên hệ qua ứng dụng Zalo. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định tại bản L1, xã L, huyện V3, tỉnh Sơn La có 03 người tên đàn ông D gồm: Tráng A D, sinh năm 1985; Sòng A D, sinh năm 1978; Giàng A D, sinh năm 1992. Tiến hành thu thập ảnh của Tráng A D, Sòng A D và Giàng A D cho Phùng Khắc V nhận dạng, kết quả bị cáo xác định Tráng A D, Sòng A D và Giàng A D không phải là người đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy vào ngày 16/3/2023. Ngoài lời khai của Phùng Khắc V thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng quy định.

Đối với người sẽ nhận ma túy của Phùng Khắc V tại Hà Nội: Kết quả điều tra xác định Phùng Khắc V không biết người nhận ma túy là ai nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng quy định.

[9] Về vật chứng

Đối với 321,44 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi lấy mẫu trung cầu giám định chất ma túy và vỏ gói ban đầu; 02 que test thử ma túy và 02 mũ bảo hiểm thu giữ của Phùng Khắc V và Vũ Long T: Xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER biển kiểm soát 29V1-535.49, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus thu giữ của Phùng Khắc V: Xét đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Phùng Khắc V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của Vũ Long T: Xét đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo.

[10] Về án phí

Các bị cáo Phùng Khắc V và Vũ Long T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 250 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Phùng Khắc V, Vũ Long T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

2.1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phùng Khắc V 20 (*hai mươi*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2023.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Long T 19 (*mười chín*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2023.

2.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm

a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 321,44 gam ma túy, loại Heroine + Hộp bì cát tông niêm phong ban đầu đã bóc mở + Các vỏ gói ban đầu được niêm phong trong một hộp vật chứng còn nguyên niêm phong.

- Que test thử ma túy của Phùng Khắc V được niêm phong trong một chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong.

- Que test thử ma túy của Vũ Long T được niêm phong trong một chiếc phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong.

- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ, trên mũ có chữ SAMSUNG, đã qua sử dụng (*thu giữ của Vũ Long T*).

- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có chữ Grab, đã qua sử dụng (*thu giữ của Phùng Khắc V*).

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER 150 màu sơn đen, xe gắn biển kiểm soát 29V1-535.49, không có gương chiếu hậu bên phải, không có chìa khóa, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus vỏ màu đỏ, loại cảm ứng, đã qua sử dụng kèm 01 sim điện thoại, được niêm phong trong một chiếc phong bì để bảo quản.

3.3. Trả lại cho bị cáo Phùng Khắc V 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng, được niêm phong trong một chiếc phong bì để bảo quản.

3.4. Trả lại cho bị cáo Vũ Long T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh kèm 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng, được niêm phong trong một chiếc phong bì để bảo quản.

(*Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 02/11/2023 giữa C Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phùng Khắc V, Vũ Long T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm (ngày 21/12/2023).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng P Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hải